

Số: 1596 /TCT-TNCN
V/v Giải đáp chính sách thuế.

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2015

Kính gửi: Cục Thuế Thành phố Đà Nẵng.

Trả lời công văn số 852/CT-TNCN ngày 25/3/2015 của Cục Thuế TP Đà Nẵng về việc vướng mắc quyết toán thuế TNCN năm 2014, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Quyết toán thuế TNCN

- Tại khoản 7, Điều 1 Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013; Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013; Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013; Thông tư số 08/2013/TT-BTC ngày 10/01/2013; Thông tư số 85/2011/TT-BTC ngày 17/6/2011; Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 và Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính để cải cách, đơn giản các thủ tục hành chính về thuế hướng dẫn:

“1. Nguyên tắc khai thuế.

Hộ gia đình, cá nhân có tài sản cho thuê thuộc đối tượng phải khai, nộp thuế GTGT, thuế TNCN và nộp thuế môn bài theo thông báo của cơ quan thuế.

Riêng đối với hộ gia đình, cá nhân có tài sản cho thuê mà tổng số tiền cho thuê trong năm thu được từ một trăm triệu đồng trở xuống hoặc tổng số tiền cho thuê trung bình một tháng trong năm từ 8,4 triệu đồng trở xuống thì không phải khai, nộp thuế GTGT, thuế TNCN và cơ quan thuế không thực hiện cấp hóa đơn lẻ đối với trường hợp này”

- Tại Điều 12 Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 91/2014/NĐ-CP ngày 01/10/2014 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định quy định về thuế hướng dẫn:

“c) Cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công, từ kinh doanh có trách nhiệm khai quyết toán thuế nếu có số thuế phải nộp thêm hoặc có số thuế nộp thừa đề nghị hoàn thuế hoặc bù trừ thuế vào kỳ khai thuế tiếp theo, trừ các trường hợp sau:

c.1) Cá nhân có số thuế phải nộp nhỏ hơn số thuế đã tạm nộp mà không có yêu cầu hoàn thuế hoặc bù trừ thuế vào kỳ sau.

c.2) Cá nhân, hộ kinh doanh có thu nhập từ kinh doanh đã thực hiện nộp thuế theo phương pháp khoán.

c.3) Cá nhân, hộ gia đình chỉ có thu nhập từ việc cho thuê nhà, cho thuê quyền sử dụng đất đã thực hiện nộp thuế theo kê khai tại nơi có nhà, quyền sử dụng đất cho thuê.

c.4) Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ký hợp đồng lao động từ ba (03) tháng trở lên tại một đơn vị mà có thêm thu nhập vãng lai ở các nơi khác bình quân tháng trong năm không quá 10 triệu đồng đã được đơn vị trả thu nhập khấu trừ thuế tại nguồn theo tỷ lệ 10% nếu không có yêu cầu thì không quyết toán thuế đối với phần thu nhập này.

c.5) Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công ký hợp đồng lao động từ ba (03) tháng trở lên tại một đơn vị mà có thêm thu nhập từ cho thuê nhà, cho thuê quyền sử dụng đất có doanh thu bình quân tháng trong năm không quá 20 triệu đồng đã nộp thuế tại nơi có nhà cho thuê, có quyền sử dụng đất cho thuê nếu không có yêu cầu thì không quyết toán thuế đối với phần thu nhập này.

...”

Căn cứ các hướng dẫn trên, trường hợp cá nhân vừa có thu nhập từ tiền lương, tiền công, vừa có thu nhập từ cho thuê nhà, thuê quyền sử dụng đất mà trong đó tổng số tiền cho thuê trong năm thu được từ 100 triệu đồng trở xuống thì cá nhân không phải khai quyết toán thuế đối với phần thu nhập từ cho thuê nhà, thuê quyền sử dụng đất.

Trường hợp cá nhân vừa có thu nhập từ tiền lương, tiền công, vừa có nhiều nhà cho thuê, trong đó có nhà cho thuê mà tổng số tiền cho thuê trong năm thu được dưới 100 triệu đồng và có nhà cho thuê có doanh thu bình quân tháng trong năm không quá 20 triệu đồng đã nộp thuế tại nơi có nhà cho thuê, nếu cá nhân thuộc diện quyết toán thuế và có nhu cầu quyết toán thuế thì cá nhân tổng hợp toàn bộ thu nhập phát sinh trong năm để tính thuế TNCN.

2. Nơi nộp hồ sơ quyết toán thuế TNCN

Tại tiết c.2.3, điểm c, khoản 2, Điều 16 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ hướng dẫn:

“Cá nhân vừa có thu nhập từ kinh doanh vừa có thu nhập từ tiền lương, tiền công thì nơi nộp hồ sơ quyết toán thuế là Chi cục Thuế nơi cá nhân kinh doanh...”

Trường hợp cá nhân vừa có thu nhập từ tiền lương, tiền công ở nhiều nơi, vừa có thu nhập từ kinh doanh, nếu cá nhân thuộc diện phải quyết toán thuế thì nộp hồ sơ quyết toán thuế tại Chi cục Thuế nơi cá nhân kinh doanh.

3. Khai bổ sung hồ sơ khai thuế

- Tại điểm a, khoản 5, Điều 10 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn:

“Sau khi hết hạn nộp hồ sơ khai thuế theo quy định, người nộp thuế phát hiện hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế có sai sót thì được khai bổ sung hồ sơ khai thuế.”

- Tại khoản 1, Điều 60 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn:

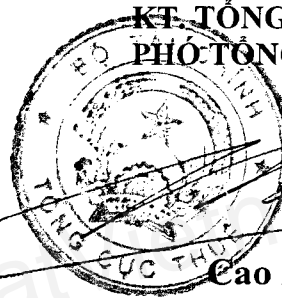
“Trường hợp phát hiện trong hồ sơ khai thuế chưa đủ tài liệu theo quy định hoặc khai chưa đầy đủ các chỉ tiêu theo quy định thì cơ quan thuế thông báo cho người nộp thuế biết để hoàn chỉnh hồ sơ trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ.”

Căn cứ hướng dẫn trên, trường hợp cá nhân nộp hồ sơ quyết toán thuế chưa đủ tài liệu theo quy định thì cơ quan thuế tiếp nhận hồ sơ và thông báo cho người nộp thuế biết để bổ sung và hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế TP Đà Nẵng được biết. *[Handwritten mark]*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế;
- Website TCT;
- Lưu VT, TNCN. 5



**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

[Handwritten signature]
Cao Anh Tuấn